

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh(PCI) năm 2014

Tiếp tục phát huy có hiệu quả đề án nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2012; Để kịp thời khắc phục những hạn chế, những chỉ số thành phần thấp điểm trong năm 2013, đồng thời cải thiện môi trường đầu tư trong năm 2014, hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất kinh doanh; UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2014, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh.

1.2. Thông qua việc theo dõi, đánh giá Chỉ số PCI để xem xét đánh giá chất lượng quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước, đánh giá công tác cải cách hành chính, chất lượng đội ngũ cán bộ nhằm xây dựng nền công vụ và đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

1.3. Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát và công bố chỉ số PCI năm 2013, các sở, ngành, UBND các huyện và thành phố Lạng Sơn theo chức năng tiến hành phân tích, làm rõ nguyên nhân tăng, giảm của từng chỉ số thành phần liên quan đến đơn vị mình phụ trách nhằm từng bước khắc phục và cải thiện chỉ số PCI, tạo động lực cho việc thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu cải thiện chỉ số xếp hạng PCI của tỉnh năm 2014.

- Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, khắc phục và cải thiện những chỉ số thành phần còn thấp và giảm điểm trong năm 2013 như: Gia nhập thị trường; Tiếp cận đất đai; Tính minh bạch; Chi phí thời gian; Chi phí không chính thức; tính năng động. Từ đó tạo động lực cho việc thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp đồng thời đảm bảo sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo.

II. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tuyên truyền nội dung và ý nghĩa của việc điều tra đánh giá xếp hạng chỉ số PCI là một việc hết sức có ý nghĩa, đồng thời nâng cao nhận thức về PCI cho cán bộ, công chức. Xác định việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là nhiệm vụ quan trọng của các ngành, các cấp, nhằm thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thông qua việc thực hiện kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI là một tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả công tác của các sở, ban, ngành, đơn vị.

1.2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện các văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung.

Các sở, ngành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do ngành tham mưu gửi Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo UBND tỉnh những văn bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.

1.3. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính: Triển khai kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014 đã được UBND tỉnh ban hành; Các ngành, UBND các huyện và thành phố Lạng Sơn thực hiện nghiêm túc mô hình “một cửa”, “một cửa liên thông”. Đồng thời thực hiện tốt kế hoạch khắc phục chỉ số cải cách hành chính của Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh theo kế hoạch số 67/KH-BCĐ ngày 26 tháng 5 năm 2014.

Sở Nội vụ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, các huyện, và thành phố Lạng Sơn trong năm 2013 và 6 tháng năm 2014, chỉ rõ hạn chế của từng cơ quan, đơn vị liên quan đến doanh nghiệp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/8/2014.

1.4. Tổ chức đối thoại trực tuyến giữa lãnh đạo tỉnh, các Sở, ban, ngành với doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh. (Sở Thông tin và Truyền thông chuẩn bị cơ sở vật chất, kỹ thuật; Sở Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị về nội dung để thực hiện.)

1.5. Thực hiện nghiêm Quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong việc giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

Các sở, ban, ngành phân công lãnh đạo cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham gia giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp; cử cán bộ lãnh đạo cấp phòng thực hiện theo dõi, tổng hợp, tham mưu, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp và đối thoại trực tuyến; nâng cấp cổng thông tin điện tử của tỉnh và Website của các đơn vị, công khai địa chỉ hoặc Email để tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp, công khai việc giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp trên Website của cơ quan, đơn vị, ban hành Quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp áp dụng tại cơ quan, đơn vị (bao gồm các kiến nghị, phản ánh bằng văn bản và kiến nghị, phản ánh trên Website của ngành, đơn vị).

1.6. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường; Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 về một số giải pháp

tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu; Kế hoạch Số: 42/KH-UBND ngày 23/7/2012 của UBND tỉnh về kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường.

1.7. Các sở, ban, ngành lập báo cáo cụ thể về công tác thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 20/9/2012 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện đề án nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Lạng Sơn; Cần phân tích làm rõ nguyên nhân tăng, giảm của các chỉ số thành phần liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành mình phụ trách đồng thời có kế hoạch triển khai các biện pháp khắc phục để cải thiện các chỉ số thành phần giảm điểm trong năm 2013 báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 15/8/2014

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Chỉ số tiếp cận đất đai

a. Mục tiêu: Cải thiện, tăng điểm số của Chỉ số tiếp cận đất đai đạt được mức khá trở lên so với cả nước.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính: Sở Tài nguyên và Môi trường;

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Lạng Sơn phối hợp.

c. Nội dung:

Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) nhằm minh bạch hóa tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, làm cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật địa chính hỗ trợ doanh nghiệp; thực hiện rà soát các dự án chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các địa bàn, địa điểm quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để dần tập trung hoàn thành các khu vực công nghiệp tập trung, tạo điều kiện cho tỉnh trong tập trung nguồn lực để phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch.

- Rà soát, thống kê và thu hồi đất của các dự án không triển khai theo quy định của pháp luật; Có giải pháp cụ thể đối với các dự án chậm triển khai do nguyên nhân khách quan.

2.2. Chỉ số Chi phí không chính thức

a. Mục tiêu: Cải thiện, tăng điểm số phần đầu đạt được mức khá trở lên so với cả nước.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính đôn đốc, theo dõi, kiểm tra: Sở Nội vụ.

Các cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, UBND huyện và thành phố Lạng Sơn.

c. Nội dung:

- Chỉ đạo việc công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính của từng ngành, thực hiện tốt mô hình “một cửa liên thông” ở cấp huyện, “một cửa” ở các ngành cấp tỉnh, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, tài chính.

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ làm việc, đạo đức nghề nghiệp; năng lực, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong hướng dẫn, xử lý hồ sơ cho tập thể và cá nhân khi liên hệ công tác.

- Có cơ chế kiểm tra, giám sát các bộ phận liên quan đến việc giải quyết các thủ tục cho tập thể và cá nhân; rà soát, đào tạo kỹ năng cho đội ngũ cán bộ “một cửa”, sắp xếp chuyển đổi vị trí công tác của các cán bộ liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

- Xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan, đơn vị và địa phương tùy tiện đặt ra các quy định trái pháp luật, trái thẩm quyền. Kiên quyết xử lý những hành vi cố tình kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, có thái độ cửa quyền, hách dịch đối với người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại các cơ quan, đơn vị.

2.3. Chỉ số Chi phí thời gian

a. Mục tiêu: Thực hiện cải thiện, phần đầu tăng điểm số xếp hạng đạt mức khá trở lên.

b. Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các huyện và thành Phố Lạng Sơn.

c. Nội dung:

- Thường xuyên kiểm tra, hoạt động của bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị; giám sát, kiểm tra, chấn chỉnh công vụ; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm không đúng quy chế “một cửa” “một cửa liên thông”. Thực hiện nghiêm quy định về thời gian trong giải quyết các thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành và các địa phương.

- Thanh tra tỉnh và Thanh tra các sở, ngành, thanh tra các huyện, và thành phố Lạng Sơn phối hợp với nhau chặt chẽ, thống nhất chương trình thanh tra hàng năm đối với doanh nghiệp, mỗi năm một doanh nghiệp chỉ có thể phải tiếp, làm việc với một đoàn thanh tra trừ trường hợp thanh tra đột xuất khi doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Ban quản lý khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn và các đơn vị có liên quan rà soát các thủ tục liên quan đến cấp phép đầu tư, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh, đề xuất thay đổi, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục theo quy định.

- Kịp thời triển khai các văn bản của Trung ương khi thực hiện trên địa bàn tỉnh nhằm duy trì và nâng cao chỉ số chi phí thời gian.

2.4. Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin

a. Mục tiêu: Thực hiện cải thiện, tăng điểm số xếp hạng đạt mức khá trở lên.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và công nghệ.

Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Lạng Sơn.

c. Nội dung:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng của Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Website tại các sở, ban, ngành, đánh giá, chỉ rõ những hạn chế, yêu cầu và hỗ trợ thực hiện biện pháp khắc phục tại từng Website, nhất là đối với các nội dung thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, chính sách, quy định của Nhà nước, của tỉnh; hệ thống mẫu đơn, tờ khai, cách thức thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp đối với từng ngành, lĩnh vực; Các biểu mẫu hướng dẫn phải đúng quy định, đầy đủ, dễ thực hiện và thường xuyên được cập nhật.

- Tiếp tục công khai quy trình bộ thủ tục hành chính áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008 tại các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành công khai kiến nghị và kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh; kế hoạch tiếp xúc và đối thoại với doanh nghiệp theo chuyên đề, nhất là với các vấn đề bức xúc như: thủ tục hành chính về: đầu tư, đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng, thuế, tín dụng, lao động.

- Công khai các điều kiện và tiêu chí để doanh nghiệp tiếp cận nguồn lực hỗ trợ của nhà nước. Công bố các mức giá phí, lệ phí và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp rộng rãi, minh bạch tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ công hiệu quả.

2.5. Chỉ số Dịch vụ, hỗ trợ doanh nghiệp

a. Mục tiêu: Phần đầu tăng điểm số năm 2014 đạt mức tốt trở lên.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan phối hợp: Sở Công thương; Sở Khoa học và Công nghệ, Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn và các sở, ngành có liên quan.

c. Nội dung:

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong khởi sự doanh nghiệp, gia nhập thị trường. Tập trung nâng cao năng lực bộ phận đăng ký kinh doanh, giao quyền tự chủ, tổ chức triển khai các dịch vụ công hỗ trợ doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư ngày càng hiệu quả. Triển khai thực hiện quản lý doanh nghiệp sau ĐKKD qua hệ thống thông tin điện tử, nắm bắt và kịp thời chấn chỉnh hoạt động của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư mở rộng sản xuất, đăng ký thương hiệu để tạo nên những sản phẩm cạnh tranh, có chất lượng cao xây dựng chương trình xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, tổ chức cho các doanh nghiệp có nhiều cơ hội quảng bá, giao thương sản phẩm tại các hội chợ trong tỉnh, ngoài tỉnh và khu vực; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ khoa

học, kỹ thuật; tư vấn pháp lý,...; thực hiện tốt việc đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận tín dụng,...

2.6. Chỉ số Gia nhập thị trường

a. Mục tiêu: Thực hiện cải thiện, tăng điểm số xếp hạng đạt mức khá trở lên.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở tài nguyên và môi trường; sở xây dựng; cục thuế tỉnh; công an tỉnh và các sở, ngành có liên quan.

c. Nội dung:

- Rà soát nâng cao chất lượng phục vụ, hỗ trợ doanh nghiệp trong đăng ký kinh doanh, thực hiện giám sát, tiêu chuẩn hoá cán bộ tiếp nhận, trả kết quả và các cán bộ thụ lý (thực hiện công việc với thái độ văn minh, chuyên nghiệp, coi trọng các doanh nghiệp mới thành lập). Không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ, công chức nhằm tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan hành chính có thẩm quyền trong việc thẩm tra, xác minh và giải quyết các yêu cầu của công dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Xây dựng các hướng dẫn cụ thể theo hướng “*cầm tay chỉ việc*” cho các tổ chức cá nhân khi làm thủ tục đăng ký kinh doanh, thủ tục xin cấp giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục hành chính có liên quan khác. Không để tình trạng hướng dẫn, yêu cầu bổ sung hồ sơ quá nhiều lần.

- Hoàn thiện hệ thống dữ liệu về doanh nghiệp và đầu tư để cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt thông tin đưa ra các quyết định kịp thời, chính xác tạo điều kiện cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp tăng cường triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ lãnh đạo của doanh nghiệp đạt hiệu quả.

2.7. Chỉ số Thiết chế pháp lý

a. Mục tiêu: Duy trì điểm số, phần đầu năm 2014 tăng đạt mức tốt trở lên

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính: Sở Tư pháp chủ trì, đề nghị có sự phối hợp Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục thi hành án và cơ quan, đơn vị có liên quan

c. Nội dung:

- Sở Tư pháp có trách nhiệm làm tốt công tác kiến nghị và sửa đổi các văn bản pháp lý đi đôi với rà soát kỹ quy trình, thủ tục, tính hợp lý và hợp pháp của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh. Đảm bảo các văn bản ban hành phù hợp với thực tế, tạo động lực thúc đẩy phát triển. Phối hợp, củng cố vai trò của Đoàn Luật sư, các Phòng công chứng, các Công ty Luật, các tổ chức tư vấn pháp lý trong việc hỗ trợ và tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp; nâng cao kỹ năng hòa giải và thương lượng trong giải quyết tranh chấp giữa các doanh nghiệp...

Thực hiện tốt kế hoạch cải cách tư pháp nói chung, trong đó tập trung nâng cao tính minh bạch, khách quan, công tâm trong hoạt động xét xử các vụ kiện của doanh nghiệp, tạo sự tin tưởng cho doanh nghiệp...; đi đôi với tổ chức thi hành án nghiêm theo kết quả xét xử của toà án, tăng niềm tin đối với doanh nghiệp khi giải quyết tranh chấp...

2.8. Chỉ số Đào tạo lao động

a. Mục tiêu: Duy trì điểm số, phần đầu năm 2014 tăng đạt mức tốt trở lên.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

c. Nội dung:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo của các trường, trung tâm dạy nghề; Tăng cường thành lập, liên kết hệ thống các Trung tâm giới thiệu việc làm tại các địa phương, hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác đào tạo và tuyển dụng, hướng dẫn các doanh nghiệp nâng cao trách nhiệm xã hội, giải quyết tốt quyền lợi của người lao động, xử lý kịp thời và phòng ngừa các vấn đề bức xúc của người lao động.

- Bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng, dự báo nguồn nhân lực lao động dài hạn, trung hạn và ngắn hạn; định hướng cơ cấu ngành nghề đào tạo; liên kết giữa các tỉnh trong khu vực trong việc đào tạo nguồn lao động đạt chất lượng, cung cấp ổn định, lâu dài cho doanh nghiệp; tạo kênh thông tin nhiều chiều, tổ chức kết nối giữa các trường đào tạo trong cả nước với doanh nghiệp trên địa bàn để thu hút lao động có trình độ cung cấp cho doanh nghiệp.

2.9. Chỉ số tính năng động, tiên phong

a. Mục tiêu: Thực hiện cải thiện, tăng điểm số xếp hạng đạt mức khá trở lên.

b. Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện và thành phố Lạng Sơn.

c. Nội dung:

- Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, nhất là khâu đánh giá, lựa chọn cán bộ có trình độ chuyên môn, có tâm huyết công việc để có được đội ngũ cán bộ nắm vững các chính sách, quy định hiện hành trong khuôn khổ pháp luật, kịp thời vận dụng, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; biểu dương kịp thời cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao trong cải cách hành chính, có sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh, xử lý nghiêm các cán bộ có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp.

- Chủ động tham mưu cho lãnh đạo tỉnh trực tiếp đối thoại và kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp. Đối với những vướng mắc vượt quá thẩm quyền của ngành, UBND các huyện và thành phố; những vấn đề có ý kiến khác nhau giữa các sở, ngành giao một cơ quan chủ trì, tham mưu (có thể mời chuyên gia có kinh nghiệm ở Trung ương và địa phương để tư vấn), đề xuất phương án giải quyết cuối cùng; không để xảy ra tình trạng doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị với các cơ quan truyền thông hoặc phản ánh lên Trung ương.

- Tham mưu để lãnh đạo tỉnh tăng cường làm việc với các ngành, địa phương, doanh nghiệp về thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các ngành, địa phương và doanh nghiệp.

- Tạo thông điệp nhất quán của tỉnh trong việc thực hiện Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội, về cải thiện môi trường đầu tư, xây dựng hình ảnh về môi trường đầu tư, kinh doanh hấp dẫn.

- Tăng cường tiếp xúc, làm việc với các Bộ, ngành trung ương; lãnh đạo Đảng và Nhà nước để tranh thủ sự giúp đỡ; đồng thời chủ động, đề xuất những khó khăn, vướng mắc của địa phương để được xem xét, giải quyết kịp thời.

- Tăng cường công tác đối ngoại, phát huy có hiệu quả từ công tác đối ngoại, để thu hút đầu tư, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực.

2.10. Chỉ số cạnh tranh bình đẳng

a. Mục tiêu: Duy trì điểm số đạt mức khá trở lên so với cả nước.

b. Cơ quan chịu trách nhiệm chính: Sở Kế hoạch và đầu tư.

Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố Lạng Sơn.

c. Nội dung:

Tăng cường giám sát công tác tổ chức đấu thầu đối với các đơn vị, đảm bảo quy trình tổ chức đấu thầu công khai, minh bạch, đúng quy định của luật đấu thầu. Niêm yết công khai danh mục các chương trình cần tổ chức đấu thầu trong năm của tỉnh, đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, Website của sở Kế hoạch và Đầu tư, Website của chủ đầu tư để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tìm hiểu thông tin dễ dàng.

Đối với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Trung ương, của tỉnh cần được công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng những tiêu chí được xét hưởng Ưu đãi cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với điều kiện của các doanh nghiệp trong tỉnh, tạo tính minh bạch trong việc tiếp cận những nguồn lực ưu đãi đối với doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp xây dựng kế hoạch cụ thể cho phù hợp để nâng cao từng chỉ số thành phần. Trong kế hoạch của từng đơn vị cần phân công, phân nhiệm rõ ràng giữa các đơn vị trực thuộc Sở, ban ngành, huyện, thành phố để có cơ sở kiểm tra và tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện cuối năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề việc thực hiện Kế hoạch PCI tại các đơn vị phù hợp với các tiêu chí thành phần nhiệm vụ và kế hoạch được giao. Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh và các ngành liên quan kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch nâng cao Năng lực cạnh tranh (PCI) tại các sở, ngành và huyện và thành phố Lạng Sơn; Tổ chức mời các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp cùng tham gia đoàn kiểm tra,

coi đó là một kênh đối thoại thường xuyên giữa cán bộ, công chức, người trực tiếp thực thi công vụ với doanh nghiệp.

3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện và thành phố Lạng Sơn tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung nêu trong Kế hoạch đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời cụ thể hoá thành các nhiệm vụ, công việc để tập trung chỉ đạo đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nếu Sở, ngành, địa phương nào để giảm điểm số thành phần mà không có lý do thuyết phục; UBND tỉnh sẽ có hình thức xử lý nghiêm đối với từng trường hợp cụ thể. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, báo cáo tình hình thực hiện của ngành, địa phương gửi về Văn phòng UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

4. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí cần thiết để thực hiện các nội dung cải cách hành chính, thực hiện mô hình “một cửa”, “một cửa liên thông”; mời chuyên gia tư vấn; kinh phí thực hiện đề án PCI, các chương trình tạo sự đột phá về cải thiện môi trường kinh doanh nêu tại Kế hoạch này.

5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, kiểm tra các ngành, đơn vị thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng TM&CN Việt Nam(b/c);
- TT Tỉnh uỷ (b/c),
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn; Đài PTTH tỉnh;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu: VT, LTH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bình